

Số: 16 /CT-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 7 năm 2023

CHỈ THỊ

Về tăng cường hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và triển khai, cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Trong thời gian qua, các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC) và triển khai, cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến (viết tắt là DVCTT), thanh toán trực tuyến mang lại nhiều tiện ích cho người dân, doanh nghiệp, góp phần nâng cao chỉ số cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc như các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC thường xuyên bị thay thế, sửa đổi, bổ sung bởi các văn bản quy phạm pháp luật mới, gây ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công bố, công khai TTHC; việc cung cấp DVCTT trong giải quyết TTHC đang còn hạn chế; việc bố trí công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC tại một số đơn vị, địa phương chưa đảm bảo kinh nghiệm do thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm, thường xuyên bị thay đổi nên chất lượng, hiệu quả chưa cao...

Để triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất các quy định pháp luật về kiểm soát TTHC; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng DVCTT toàn trình và DVCTT một phần, phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Đối với nhiệm vụ kiểm soát TTHC

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt quy định pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ và UBND tỉnh về hoạt động kiểm soát TTHC (tập trung, chú trọng đến cán bộ, công chức trực tiếp tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC tại đơn vị).

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC tại đơn vị. Kế hoạch phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, phân công trách nhiệm rõ ràng, xác định cụ thể thời gian hoàn thành và dự kiến sản phẩm, ban hành chậm nhất trước ngày 30 tháng 01 hàng năm. Kết quả thực hiện kế hoạch phải được báo cáo kịp thời, đầy đủ gửi đến UBND tỉnh (thông qua Văn phòng UBND tỉnh).

- Niêm yết công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh tại trụ sở cơ quan nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC và trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo đúng nội dung

TTHC đã được công bố, công khai và các quy định pháp luật có liên quan. Nghiêm cấm cơ quan thực hiện TTHC tự đặt ra thủ tục, hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; Quán triệt thực hiện quy định: khi cá nhân, tổ chức trực tiếp thực hiện TTHC nộp bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực thì không được yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu; Thực hiện nghiêm việc không yêu cầu công dân xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy trong việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ tại chính cơ quan, đơn vị, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức những nhiều, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức; thường xuyên rà soát các quy định hành chính để đề xuất phương án cải cách, đơn giản hóa TTHC; Tăng cường thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thực hiện TTHC.

2. Đối với nhiệm vụ cung cấp và sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến

- Tổ chức, quán triệt, xác định việc cung cấp DVCTT, khai thác, sử dụng có hiệu quả các DVCTT để phục vụ cho người dân, doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong cải cách hành chính, trong công tác chỉ đạo, điều hành của địa phương, đơn vị.

- Hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu tối thiểu được giao thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, nâng cao tỷ lệ cung cấp DVCTT, sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến; thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thường xuyên theo dõi Kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Bản đồ thực thi thể chế trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời điều chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế của đơn vị trong quá trình giải quyết TTHC.

- Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ DVCTT theo các mức độ được công bố, công khai; thường xuyên rà soát, cập nhật danh mục DVCTT các mức độ khi có sự thay đổi; Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính và tiến hành kiểm thử để tích hợp DVCTT từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh lên Cổng Dịch vụ công quốc gia ngay sau khi Quyết định danh mục DVCTT được UBND tỉnh ban hành.

- Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong tất cả các bước giải quyết TTHC trên môi trường mạng tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp hiểu về lợi ích và vai trò, tầm quan trọng của việc sử dụng chữ ký số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thực hiện các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn, tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng các DVCTT, thực hiện trực tuyến từ xa.

- Xây dựng kế hoạch triển khai Chỉ thị này, định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

II. YÊU CẦU CỤ THỂ

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành

Ngoài các nhiệm vụ nêu tại Điểm 1, Khoản I Chỉ thị này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện:

a) Sở, ban, ngành được giao chủ trì trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định

TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động của TTHC và gửi lấy ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh đối với nội dung quy định TTHC trước khi gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

b) Hằng ngày truy cập Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-quyet-dinh-cong-bo.html>) để kịp thời cập nhật các Quyết định công bố của Bộ, ngành cấp Trung ương đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, chủ động gửi Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát chất lượng (gồm Tờ trình kèm dự thảo Quyết định công bố danh mục TTHC) trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Bộ, ngành cấp Trung ương công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Chủ động xây dựng dự thảo Quyết định công bố TTHC gửi Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát chất lượng (gồm Tờ trình kèm dự thảo Quyết định công bố TTHC đặc thù) trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chậm nhất trước 08 ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

c) Tập trung chuyển đổi quy trình thực hiện TTHC, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, như: chuẩn hóa, hoàn thiện quy trình điện tử giải quyết TTHC và dịch vụ công trên cơ sở hoàn thiện các biểu mẫu điện tử, sử dụng chữ ký điện tử, tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC và các thông tin đã có trong hệ thống cơ sở dữ liệu...

d) Rà soát các TTHC thiết yếu có số lượng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết lớn để cung cấp DVCTT, đảm bảo lợi ích thực sự cho người dân và doanh nghiệp, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

Ngoài các nhiệm vụ nêu tại Điều 2, Khoản I Chỉ thị này, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm thực hiện:

a) Chỉ đạo Trung tâm Hành chính công cấp huyện; UBND cấp xã bố trí cán bộ hướng dẫn trực tiếp, đảm bảo đủ trang thiết bị phục vụ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến; chủ động triển khai các giải pháp phát huy hiệu quả tối đa trang thiết bị được đầu tư tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; xác định đây là điểm phục vụ, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến.

b) Tập trung chỉ đạo Phòng Tư pháp, UBND các xã, phường, thị trấn có phương án tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để nâng cao tỷ lệ hồ sơ nộp theo mức độ DVCTT toàn trình; Xây dựng lộ trình, chỉ tiêu về việc cung cấp dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

c) Tập trung chỉ đạo Phòng Tư pháp, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện tiếp nhận, giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

d) Tập trung chỉ đạo và tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC phải có ghi nhận bằng văn bản khi giao dịch với cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đảm bảo theo quy định.

đ) Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, thể hiện vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong hoạt động chuyển đổi số; thực thi có hiệu quả chủ trương “Lấy người dân làm trung tâm” trong chuyển đổi số để người dân thấy được giá trị và lợi ích của chuyển đổi số, đồng thời phổ biến kỹ năng chuyển đổi số cho người dân cụ thể như: trực tiếp làm mẫu, hướng dẫn lại cho cá nhân, hộ gia đình trong khu phố (như cài ứng dụng VNeID, ứng dụng HueS, cách khởi tạo tài khoản dịch vụ công, cách nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh,...).

3. Công an tỉnh

a) Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, C06 - Bộ Công an để duy trì, đảm bảo an toàn kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Hệ thống định danh và xác thực điện tử để thực hiện DVCTT (đăng nhập thống nhất qua định danh điện tử (VNeID), khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công).

b) Tiếp tục đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết các DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết; Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh kiểm tra, giám sát việc tiếp nhận, giải quyết các Dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06, tham mưu đề xuất các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế để nâng cao tỉ lệ DVCTT trên địa bàn.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao để đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung liên quan đến Đề án 06 và DVCTT.

d) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện triển khai các Mô hình điểm tại Đề án 06 của các cơ quan, đơn vị; Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, C06 - Bộ Công an để nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh bổ sung các Mô hình điểm liên quan đến đẩy mạnh DVCTT trên địa bàn tỉnh.

đ) Rà soát, bổ sung, điều chỉnh và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp DVCTT trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023 và các năm tiếp theo; Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp nâng cao tỉ lệ sử dụng DVCTT của người dân, doanh nghiệp.

4. Văn phòng UBND tỉnh

a) Giúp Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã. Tăng cường kiểm tra đột xuất các đơn vị có nhiều cá nhân, tổ chức phản ánh về việc giải quyết TTHC; Tăng cường việc quán triệt, tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC đến các đơn vị thực hiện TTHC, cán bộ, công chức

trực tiếp giải quyết TTHC.

b) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động độc lập, cho ý kiến đối với TTHC có trong lập, đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh; Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

c) Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch tổng rà soát bộ TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh nhằm đảm bảo công bố, công khai đầy đủ, chính xác, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị về tiến độ thực hiện các chỉ tiêu về cung cấp, sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ TTHC năm 2023 và những năm tiếp theo; Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp DVCTT; Tham mưu UBND tỉnh danh mục DVCTT toàn trình và DVCTT một phần đảm bảo theo quy định, hoàn thành trong tháng 7 năm 2023.

đ) Phối hợp với các Sở, ban, ngành triển khai thực hiện có hiệu quả việc rút ngắn thời gian giải quyết TTHC khi nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến so với hình thức nộp hồ sơ trực tiếp; Đẩy mạnh các giải pháp tiếp nhận, giải quyết và nâng cao chất lượng, triển khai thực chất các DVCTT.

5. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thực hiện nghiêm quy định tại Khoản 4 Điều 14 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021 khi tiến hành thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; Hướng dẫn các Sở, ban, ngành thực hiện việc đánh giá tác động TTHC theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát chặt chẽ việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC hoặc có dấu hiệu TTHC đảm bảo theo quy định. Trong trường hợp thẩm định nội dung dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC thì phải lấy ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh trước khi có ý kiến thẩm định cuối cùng.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiệp vụ dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

d) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội triển khai tiếp nhận và giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú,

hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; đẩy mạnh công tác truyền thông, hướng dẫn thực hiện TTHC thông qua các nhóm TTHC liên thông để người dân hiểu được ý nghĩa, lợi ích, qua đó tăng số lượng hồ sơ được thực hiện qua TTHC liên thông.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tập trung hoàn thành dứt điểm việc nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đáp ứng theo yêu cầu của Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ và các quy định khác liên quan, hoàn thành trong Quý III năm 2023. Trong đó, đảm bảo hoàn thiện hệ thống biểu mẫu điện tử vào kho dữ liệu cá nhân theo mã định danh.

b) Duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia nhằm đưa thông tin, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa liên quan đến người dân, doanh nghiệp vào vận hành, khai thác, kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu để khi có yêu cầu TTHC, người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại.

c) Hướng dẫn các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh Thừa Thiên Huế, Đài Truyền hình Thừa Thiên Huế đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng, các quy trình thực hiện DVCTT; tuyên truyền các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện; xây dựng các chuyên mục, chuyên trang và dành thời lượng phù hợp để tuyên truyền rộng rãi đến người dân về công tác kiểm soát TTHC và việc sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

d) Rà soát, bổ sung, điều chỉnh và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp DVCTT trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023 và các năm tiếp theo.

đ) Cung cấp đa dạng các kênh giao tiếp, giúp người dân, doanh nghiệp lựa chọn hình thức sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp nhất thông qua thiết bị di động, thanh toán trực tuyến, thanh toán qua QR hoặc các hình thức khác nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trong việc sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

e) Chỉ đạo các đơn vị viễn thông trên địa bàn tỉnh kiểm tra, rà soát, xử lý tình trạng thuê bao di động không chính chủ đảm bảo thông tin thuê bao "Đúng - Đủ - Sạch - Sống"; Chú trọng nâng cấp hạ tầng viễn thông, internet, Wifi công cộng, mạng 4G đáp ứng nhu cầu triển khai việc giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

7. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, đưa kết quả thực hiện các nội dung tại Chỉ thị của các cơ quan, đơn vị, địa phương vào tiêu chí chấm điểm cải cách hành chính hằng năm; không xem xét, đề xuất khen thưởng thành tích cao đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương không đạt chỉ tiêu đề ra.

8. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kịp thời kinh phí đảm bảo cho công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện thống nhất chế độ chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC tại các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc; báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý KKT, Công nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- VNPT T-T-Huế, Viettel CN Huế, Mobifone CN Huế;
- Công an tỉnh;
- CVP, PCVP và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương